



Hoàng Hồng Hạnh
(Tặng Hội Bà mẹ Công Giáo Cộng Đoàn)

Nói về “Bà Mẹ Được Ca Tụng” là một đề tài rất tổng quát và bao gồm nhiều khía cạnh, nhưng với khả năng chỉ xin liệt kê, không đi vào chi tiết về các bà mẹ được ca tụng.

Trước hết xin liệt kê hình ảnh một vài người vợ, người mẹ trong Cựu Ước rất đáng được ca tụng.

- Bà Sara, vợ tổ phụ Abraham, là một người đàn bà rất chung thủy, đạo đức và có niềm tin mạnh mẽ giống như chồng. Khi ông Abraham được kêu gọi đi khỏi xứ, bà đã sẵn sàng theo chồng đến chỗ xa lạ. Bà Sara thật là một người đàn bà đáng ca tụng về mọi mặt và là một tấm gương sáng cho các bà vợ, bà mẹ noi theo: đức tin, sự vâng lời và tinh thần phục vụ.
- Bà Ruth. Ông Elimêlex, vợ là Nôemi và hai người con trai Makholon và Kilyôn đã bỏ Bêlem thuộc Juda đến sống ở đồng Moab. Chẳng bao lâu thì ông Elimêlex chết. Hai người con trai cưới vợ, chưa có con rồi cả hai anh em cùng chết, để lại ba người đàn bà góa. Người mẹ thấy hai người con dâu còn trẻ phải sống cảnh góa bụa nên khuyên họ trở về quê quán lập lại cuộc đời. Một người con dâu tên là Orpa hôn từ giã mẹ chồng rồi ra đi, còn người khác tên là Ruth không chịu lìa mẹ chồng và nói:

*Mẹ đi đâu con sẽ đi đó
Mẹ lưu lại đâu con sẽ lưu lại đó
Dân của mẹ sẽ là dân của con
Thiên Chúa của mẹ sẽ là Thiên Chúa của con
Mẹ chết ở đâu con cũng chết ở đó
Và nguyện được chôn ở đó.*

Và rồi trong Cựu Ước còn có rất nhiều người phụ nữ khác rất đáng được ca tụng như bà Rêbecca, bà Rakên, khuôn mặt của các bà luôn xuất hiện trong những giờ phút gay cần và cần thiết. Chính các bà là luồng sinh khí mới, là ngọn đuốc sáng, là hơi sưởi ấm gia đình trong những lửa đông tàn, giá lạnh. Các bà đem lại niềm vui, sự ấm cúng cho con cái, gia đình.

Trên đây là hình ảnh một vài người đàn bà trong Cựu Ước rất đáng ca tụng, nhưng lại rất xa lạ và không thực tế với chúng ta. Bây giờ xin trở lại sách Khởi Nguyên, nói về việc tạo dựng vũ trụ và con người.

Sau khi đã dựng nên mọi sự, Chúa dựng nên ông Adong, sau đó nhìn ông Adong, Ngài phán: “Người nam ở một mình không tốt, ta phải cho nó một cộng tác viên giống nó.” Và rồi Chúa cho ông Adong ngủ say, lấy xương cốt của ông và dựng nên bà Evà. Câu chuyện rất dài dòng, nhưng ở đây chúng ta thấy một điểm rất nổi bật không phải chỉ cho bà Evà, nhưng cho tất cả các bà mẹ, các người phụ nữ là Thiên Chúa đã cho họ là cộng tác viên đắc lực cho người chồng, người đàn ông trong cả hai lãnh vực tinh thần cũng như vật chất.

Ông Adong, bà Evà đang chung sống hạnh phúc trong vườn địa đàng thì vì bản tính yếu đuối nên đã mắc mưu ma quỷ và bị Thiên Chúa đuổi ra khỏi vườn. Khi bị cấm dỗ xong, Gia Vê Thiên Chúa đã hỏi người đàn bà. “Tại sao người làm thế .” Người đàn bà trả lời.

- Rắn đã phỉnh tôi, nên tôi đã ăn.

Bà Evà sa chước cám dỗ đã làm cho con cháu làm than. Nhưng vì một người đàn bà mà nhân loại chịu đau khổ, đọa đày, thì Thiên Chúa sẽ cho một người đàn bà khác xuất hiện để cứu vãn nhân loại khỏi cảnh làm than, người đàn bà đó chính là Đức Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ chúng ta.

Mẹ Maria là một cô thiếu nữ người Do Thái, cô cũng như bao thiếu nữ khác, nhan sắc cũng không tuyệt vời, tài giỏi cũng không xuất sắc. Nhưng Thiên Chúa đã chọn cô giữa muôn vàn thiếu nữ khác để trao cho cô một chức phận rất cao sang, quan trọng, đó là trở nên Mẹ Thiên Chúa, cộng tác với Chúa trong việc cứu chuộc nhân loại. Chính vì vậy mà Mẹ được mang tước hiệu “Đồng Công Cứu Chuộc”

Mẹ Maria rất đáng được ca tụng và ái mộ không những vì Ngài là Mẹ Ngôi Hai Nhập Thể mà là Mẹ Đấng Cứu Thế. Mẹ Maria không phải được ca tụng vì tài, vì sắc, nhưng vì những nhân đức nổi bật của Mẹ, đặc biệt về nhân đức khiêm nhường và vâng lời. Khi thiên thần đưa tin thì Mẹ đã trả lời: “Này tôi là tôi tá Đức Chúa Trời, tôi xin vâng như lời Thiên Thần truyền dạy.” Đây là một nhân đức rất cao trọng và rất đáng được ca tụng và chỉ có Mẹ Maria mới dám vâng lời một cách tuyệt đối như vậy. Rồi Mẹ Maria là một mẫu gương khiêm nhường tuyệt hảo. Sau khi đã cru mang Con Thiên Chúa, Mẹ không tự cao, tự đại, không xa lìa bà con vì tước hiệu cao sang “Mẹ Thiên Chúa.” Trái lại Mẹ rất khiêm nhường, vẫn sống thân tình với họ hàng. Chuyện Mẹ Maria vượt đường xá xa xôi trong lúc còn thai nghén để thăm bà chị họ là một bằng chứng cụ thể và chứng minh sự hy sinh, lòng khiêm nhường của Mẹ. Rồi trong cuộc đời làm Mẹ Thiên Chúa, theo Chúa trên đường truyền giáo, trên đường khổ nạn, Mẹ luôn là người khiêm nhường, vâng lời tuyệt đối. Trong giờ phút người con Một yêu dấu hấp hối trên thánh giá Mẹ đã vâng lời nhận thánh Gioan làm con và trở nên mẹ của Gioan để Gioan đưa ngài về nhà mình coi sóc, giúp đỡ.

Đây là một người đàn bà, một người Mẹ rất đáng được ca tụng trong giáo hội, xã hội và là một tấm gương cho các bà mẹ, nhất là các bà mẹ công giáo noi gương, bắt chước, học đời.

Ngoài Mẹ Maria là người đàn bà tuyệt vời về mọi phương diện. Rải rác trong Thánh Kinh, chúng ta còn thấy những người đàn bà khác cũng rất đáng ca tụng: Bà Vêrônica đã theo Chúa trên đường khổ nạn và đã trao khăn cho

Ngài lót mặt, hai chị em Maria và Mattha đã rước Chúa vào nhà và săn sóc Ngài.

Trên đây là hình ảnh một số các bà mẹ trong Tân và Cựu Ước rất đáng được ca tụng, nhưng lại rất xa lạ với chúng ta. Bây giờ xin giới thiệu một người vợ, người mẹ rất quen thuộc với các bà và cũng rất được ca tụng, đó là bà thánh Monica, quan thầy của các bà mẹ công giáo.

Bà Monica là một người vợ, một người mẹ rất đạo đức, khiêm nhường, kiên nhẫn. Nhờ kiên nhẫn trong việc làm gương sáng cũng như trong việc cầu nguyện mà bà đã hoán cải được chồng, con và mẹ chồng ăn năn trở lại. Bà có người con trai là Augustinô, ăn chơi, lêu lổng, bỏ cả việc đạo đức, học hành, bà rất buồn rầu nhưng bất lực mà chỉ biết kiên trì cầu nguyện và phó dâng cho Chúa. Nhờ sự kiên trì cầu nguyện và ơn Chúa một ngày kia con trai của bà trở lại, đi tu, làm giám mục và trở nên tiến sĩ của hội thánh. Thật là một người đàn bà rất đáng nêu gương cho các bà mẹ công giáo về tinh thần kiên nhẫn và sự liên li cầu nguyện.

Các bà mẹ Việt Nam đáng được ca tụng



Nếu so sánh về khoa học, kỹ thuật, về sự hiểu biết thì người đàn bà Việt Nam, nhất là người đàn bà thời xưa thua kém người đàn bà các nước châu Mỹ, châu Âu, nhưng nếu xét về tính kiên nhẫn, sự hy sinh thì người đàn bà Việt Nam là bậc “thầy” của họ. Kinh

nghiệm trong cuộc sống chứng minh cho chúng ta thấy điều đó. Không nói đến cuộc sống ở thành phố, vì cuộc sống ở đó có nhiều điều thuận lợi hơn ở thôn quê. Những gia đình nông dân phải thức khuya, dậy sớm, người vợ, người mẹ phải lo hết mọi sự cho chồng, cho con, nhiều lúc cho cả cha mẹ chồng trước khi ra ruộng đồng làm việc canh nông, nhiều ngày không đủ thời gian để ăn uống nghỉ ngơi. Đó là chưa nói đến những ngày mưa bão hay trong nhà con cái không được khỏe mạnh, một mình người mẹ phải lo tất cả, quên cả ăn, cả ngủ, miễn sao con cái được khỏe mạnh, gia

đạo được bằng yên. Có lẽ không có người đàn bà nước nào có thể làm được như vậy.

Một kinh nghiệm chua xót mà chắc chắn rất nhiều người trong số các bà đã từng trải. Đó là sau biến cố 30 tháng 4 năm 1975, hầu hết quân nhân, công chức, nhất là những người có cấp bậc hay địa vị đều phải đi học tập cải tạo, có nhiều người đã phải ra các vùng núi giá lạnh ở Bắc Việt. Trong hoàn cảnh mới, kinh tế khó khăn, giao thông trở ngại, nhưng các bà vợ, bà mẹ vẫn phải cố gắng hết sức, nhiều lúc nhịn ăn, nhịn tiêu để dành dụm kiếm tiền, kiếm quà đi thăm chồng, thăm con. Các bà mẹ, bà vợ này làm việc rất âm thầm, họ không khoe trương, không muốn ai biết đến miễn là mang đến cho chồng con hay người thân một niềm an ủi, một hơi ấm trong lúc đang phải tù tội là họ mãn nguyện lắm rồi.

Hình ảnh tần tảo của người đàn bà Việt Nam thường được ví với con cò. Vì vậy một nhà văn Việt Nam đã viết

*Quanh năm buôn bán ở ven sông
Nuôi đủ đàn con với một chồng
Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Eo sèo mặt nước buổi đò đông
Một duyên hai nợ thôi đành phận
Năm nắng mười mưa dám quản công
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc
Có chồng hờ hững cũng như không*

Qua bài thơ này, chúng ta không thấy người đàn bà than van, kêu trách hay buồn phiền chồng con, tuy rằng cuộc sống rất vất vả không phải chỉ tháng ngày mà suốt cả năm:

Quanh năm buôn bán ở ven sông

Tuy vất vả, nhưng bà vẫn luôn kiên nhẫn, lo lặn lội buôn bán để kiếm đồng tiền, bát gạo nuôi sống gia đình. Đây chưa phải là bổn phận nặng nề của các bà mẹ. Bổn phận nặng nề và quan trọng của các bà là thay chồng dạy dỗ, hướng dẫn con cái để chúng trở nên người con ngoan trong gia đình, người công dân tốt ngoài xã hội. Chính vì bổn phận nặng nề như thế nên tất cả mọi sự xảy đến cho con cái, người bà, người mẹ đều chịu trách nhiệm.

Con hư tại mẹ
Cháu hư tại bà.



Đồng Hoang

Nguyễn Đức Khổng

Đồng bát ngát nhà không có cháy
Cánh hoang mang hay hay gió đưa
Lung lay mấy ngọn lau thưa
Vài con cò trắng thẩn thớt kiếm mồi
Xa xa tit chân trời xanh ngắt
Mấy con kénh ngoéo ngoắt bên đồng
Giữa trời mây nước mênh mông
Bên lau vài năm cỏ không ai nhìn.

Họa hoạn có đàn chim mồi cánh
Ghé bên hồ viếng cánh tiêu sơ
Nếu không ngày tháng năm trơ
Vàng cùng nhật nguyệt nắng mưa dài dàu
Đã mấy dạo cỏ dầu dầu ngọn
Đã bao lần cánh vẫn hoang vu.

Nào ai thấy dấu giày đạp cỏ
Nào ai người tới đó viếng thăm
Lạnh lùng lặng lẽ tối tăm
Hỏi người dưới mộ đang nằm là ai.